

Ngày 09/05/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VCF: LNST Q1/2016 đạt -2 tỷ đồng

VCF - CTCP Vinacafe Biên Hòa - Công bố báo cáo tài chính quý I/2016 với doanh thu thuần đạt 444 tỷ đồng, giảm 6% so với cùng kỳ, LNST lỗ hơn 2 tỷ đồng. Năm 2016, VCF đặt mục tiêu doanh thu thuần 2.850 tỷ đồng; lãi sau thuế 250 tỷ đồng, giảm 5% và 15% so với thực hiện năm 2015 và sẽ không chia cổ tức trong năm nay.

HQC: Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 25 - 2

HQC - CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân - Ngày 17/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 18/5. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ thực hiện 25 - 2.

VNM: Kế hoạch LNST năm 2016 đạt 8.266 tỷ đồng

VNM - CTCP Sữa Việt Nam - VNM lên kế hoạch kinh doanh năm 2106 với chỉ tiêu doanh thu 44.560 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 8.266 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế. Về vấn đề nới room, Công ty thông báo sẽ được trình bày chi tiết tại cuộc họp.

CVT: Kế hoạch LNST năm 2016 đạt 120 tỷ đồng

CVT - CTCP CMC - Đại hội cổ đông thường niên 2016 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016, với doanh thu dự kiến 1.200 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 120 tỷ đồng và tỷ lệ chia cổ tức 25% vốn điều lệ.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Tính đến 15/4: Xuất khẩu tôm sang Mỹ tăng hơn 25% so với cùng kỳ

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam, sau mức giảm 38,3% trong năm 2015, những tháng đầu năm 2016, xuất khẩu tôm sang thị trường Mỹ tăng trưởng khá tốt. Hiện, Mỹ vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất của tôm Việt Nam, chiếm 24% tổng giá trị xuất khẩu tôm và cũng là thị trường có mức tăng trưởng cao nhất. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ tính đến 15/4 đạt 176,8 triệu USD, tăng hơn 25% so với cùng kỳ.

4 tháng đầu năm 2016: Nhập khẩu phân bón tăng 3,2% về khối lượng và giảm 4,2% về giá trị

Từ đầu năm đến nay, Việt Nam nhập khẩu gần 1,3 triệu tấn phân bón các loại, kim ngạch gần 380 triệu USD, tăng 3,2% về khối lượng nhưng giảm 4,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2015. Riêng tháng 4/2016, Việt Nam nhập khẩu khoảng gần 350 nghìn tấn, giá trị gần 100 triệu USD. Trong các loại phân bón nhập khẩu, phân đạm tăng mạnh, ước tính đạt 140 nghìn tấn, kim ngạch 35 triệu USD, tăng hơn 3,5 lần về khối lượng và tăng hơn 2,8 lần về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, phân bón SA lại giảm 5% về khối lượng và gần 15% về giá trị.

Ngày 09/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.858 đồng, tăng 1 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (9/5) được NHNN công bố ở mức 21.858 đồng, tăng 1 đồng so với cuối tuần trước. Với biên độ +/-3% đang áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.514 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.202 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.255 - 22.325 VND/USD (mua vào - bán ra), không đổi so với cuối tuần trước.

Sáng ngày 09/05: Giá vàng SJC ở mức 34,04 - 34,12 triệu đồng/lượng

Tập đoàn DOJI mở cửa với giá 34,04 - 34,12 triệu đồng một lượng, gần như không thay đổi so với chốt phiên cuối tuần. Trên thị trường thế giới, mỗi ounce đang đứng quanh 1.286,2 USD, giảm nhẹ một USD. Mức giá này quy ra tiền Việt tương đương 34,61 triệu đồng, đắt hơn giá trong nước 570.000 đồng chiều mua và 490.000 đồng chiều bán.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 79.92	17,740.63
	Nasdaq	↑ 19.06	4,736.16
	S&P 500	↑ 6.51	2,057.14
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 8.45	6,125.70
CHÂU ÂU 	DAX	↑ 18.09	9,869.95
	CAC 40	↓ -18.22	4,301.24
CHÂU Á 	Nikkei 225	↑ 126.09	16,232.81
	Hang Seng	↓ -339.95	20,109.87
	Shanghai	↓ -84.59	2,913.25

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 06/05: Chỉ số Dow Jones tăng 0,45%, lên 17.740,63 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 6/5 hồi phục sau khi giảm điểm trong đầu phiên khi giới đầu tư coi số liệu việc làm không đáng thất vọng như dự tính ban đầu. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 79,92 điểm, tương ứng 0,45%, lên 17.740,63 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 6,51 điểm, hay 0,32%, lên 2.057,14 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 19,06 điểm, tương đương 0,4%, lên 4.736,16 điểm.

Ngày 06/05: Dầu thô tăng 0,8%, lên 44,66 USD/thùng

Giá dầu phiên 6/5 tiếp tục tăng do cháy rừng khiến sản lượng dầu cát của Canada giảm 1/3 và USD đầu phiên giảm giá. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 6/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 34 cent, tương ứng 0,8%, lên 44,66 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 7/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 36 cent, tương đương 0,8%, lên 45,37 USD/thùng, chấm dứt mạch giảm 4 phiên liên tiếp.

Ngày 09/05/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-2,67/-0,44%**

Giá trị (điểm) ↓ **603.85**

Khối lượng (cp) **145,393,793**

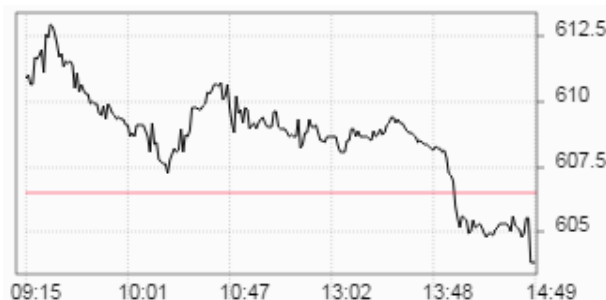
Giá trị (tỷ đồng) **3,052.48**

Số cp tăng giá ↑ **71**

Số cp giảm giá ↓ **159**

Số cp đứng giá → **77**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TTF	26.1	29.1	29.1	26	679,680	↑ 7.0%
BTT	35.5	35.5	35.5	35.5	10	↑ 6.9%
HOT	23.4	25	25	23.4	30	↑ 6.8%
STT	5	5	5	5	20	↑ 6.4%
PNC	8.9	10.1	10.1	8.9	20	↑ 6.3%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,03/+0,04%**

Giá trị (điểm) ↑ **80.40**

Khối lượng (cp) **44,138,884**

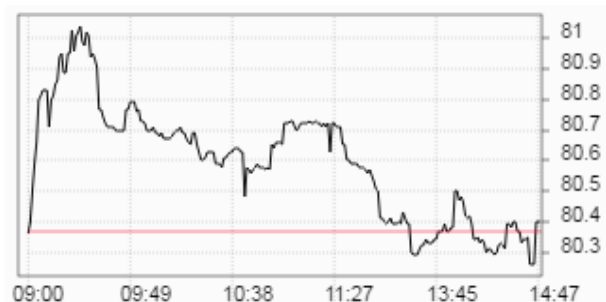
Giá trị (tỷ đồng) **511.66**

Số cp tăng giá ↑ **100**

Số cp giảm giá ↓ **118**

Số cp đứng giá → **165**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SCL	7	7.7	7.7	7	4,300	↑ 10.0%
LDP	51.5	51.8	51.8	42.4	18,000	↑ 10.0%
TAG	22.1	26.6	26.6	22.1	2,500	↑ 9.9%
VBC	64.3	66.6	66.6	64.3	4,900	↑ 9.9%
CMI	8.4	8.9	8.9	8.2	60,300	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,134,303	1,494,065
BÁN	8,814,226	667,733
MUA - BÁN	-679,923	826,332

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 09/05, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 104,6 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 123,39 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 18,79 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (250.000 cp), VGS (249.300 cp), PLC (202.600 cp), SHB (178.000 cp), TV2 (104.300 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: KLS (143.500 cp), TV2 (104.300 cp), LDP (101.133 cp), PVX (100.000 cp), BCC (57.600 cp).

Ngày 09/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 48.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 55.0 - 57.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 55.0 - 57.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 55.0 - 57.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	→
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Ngày 09/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



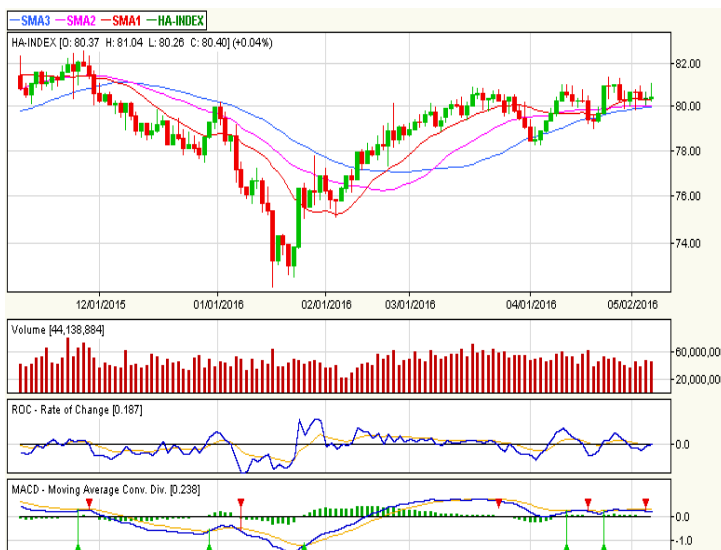
MÓC HỖ TRỢ

Mạnh	570 điểm	Mạnh	620 điểm
Trung bình	580 điểm	Trung bình	610 điểm
Yếu	590 điểm	Yếu	600 điểm

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	570 điểm	Mạnh	620 điểm
Trung bình	580 điểm	Trung bình	610 điểm
Yếu	590 điểm	Yếu	600 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ

Mạnh	79 điểm	Mạnh	83 điểm
Trung bình	80 điểm	Trung bình	82 điểm
Yếu	81 điểm	Yếu	81 điểm

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	79 điểm	Mạnh	83 điểm
Trung bình	80 điểm	Trung bình	82 điểm
Yếu	81 điểm	Yếu	81 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 600 - 620 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 580 - 585 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 600 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	→	Trung tính	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 83.5 - 84.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.0 - 80.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

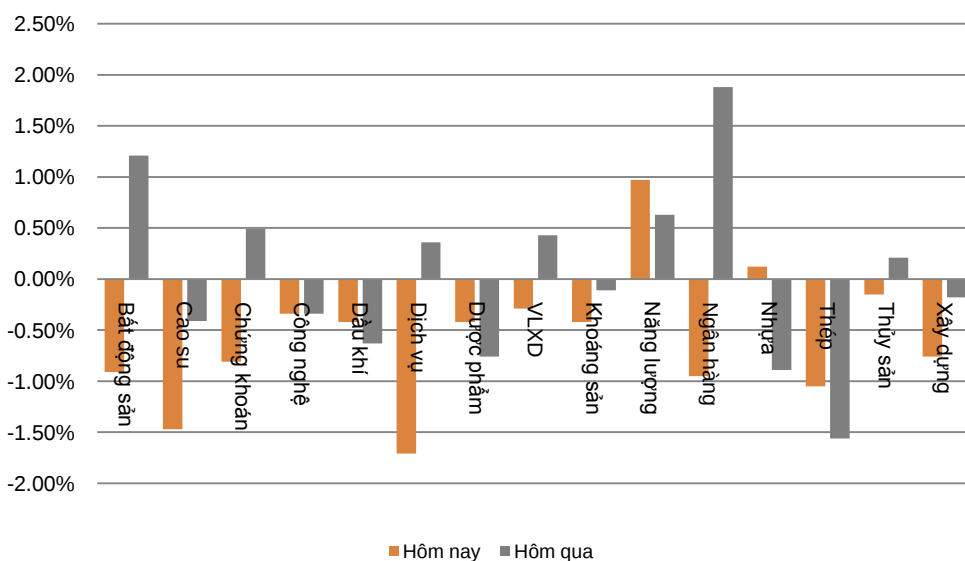
ACC	→	Trung tính	MFI	→	Trung tính
%R	→	Trung tính	POS	→	Trung tính
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	→	Trung tính
CCI	→	Trung tính	ADX	↑	Tích cực
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

Ngày 09/05/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.91%
Cao su	↓ -1.47%
Chứng khoán	↓ -0.81%
Công nghệ	↓ -0.34%
Dầu khí	↓ -0.42%
Dịch vụ	↓ -1.71%
Dược phẩm	↓ -0.42%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.29%
Khoáng sản	↓ -0.42%
Năng lượng	↑ 0.97%
Ngân hàng	↓ -0.95%
Nhựa	↑ 0.12%
Thép	↓ -1.05%
Thủy sản	↓ -0.15%
Xây dựng	↓ -0.76%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	52.5	52	↓ -0.5	↓ -1.0%	786,590
	KBC	13.8	13.8	→ 0.0	→ 0.0%	1,367,360
	REE	24	23.7	↓ -0.3	↓ -1.3%	222,850
	HAG	7.5	7.4	↓ -0.1	↓ -1.3%	1,542,030
	KDH	22.9	22.7	↓ -0.2	↓ -0.9%	149,850
Chứng khoán	SSI	21.4	21.2	↓ -0.2	↓ -0.9%	1,094,180
	HCM	29.1	29	↓ -1.0	↓ -3.3%	617,480
	KLS	9.9	10	↑ 0.1	↑ 1.0%	1,520,617
	VND	11.8	11.8	→ 0.0	→ 0.0%	970,750
	BVS	13.4	13.4	→ 0.0	→ 0.0%	96,460
Năng lượng	GAS	50.5	51	↑ 0.5	↑ 1.0%	576,800
	PPC	19.3	19.3	→ 0.0	→ 0.0%	511,660
	PGD	46.9	47.8	↑ 0.9	↑ 1.9%	570,210
	VSH	14.8	15	↑ 0.2	↑ 1.4%	36,330
	TMP	28	28.5	↑ 0.5	↑ 1.8%	6,700
	TBC	23.3	23.3	→ 0.0	→ 0.0%	-

Ngày 09/05/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	15.4	20.0	↑	61.3%	↑	24.2%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47.2	55.2	↑	20.3%	↑	2.8%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	27.3	37.7	↑	32.7%	↓	-3.9%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	7.4	11.2	↑	41.8%	↓	-6.3%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	21.0	29.1	↑	39.9%	↑	1.0%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.5	6.5	↑	38.3%	↓	-4.3%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	13.8	15.5	↑	18.3%	↑	5.3%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	18.6	24.7	↑	29.3%	↓	-2.6%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	53.0	72.4	↑	47.8%	↑	8.2%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.4	15.4	↑	15.8%	↑	0.8%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	63.0	75.1	↑	20.2%	↑	0.8%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	51.5	66.8	↑	28.5%	↓	-1.0%	06/05/2016	
Trung bình:								↑	2.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑	78.6%	↑	50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑	51.5%	↑	36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑	35.7%	↑	21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑	61.8%	↑	13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑	21.1%	↑	7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:								↑	29.3%		

Ngày 09/05/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ [+12%]	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ [+11%]	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 09/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 09/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 09/05/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	06/05/2016	FMC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 10,000,000 CP	21.7	0.1 (0.46%)
06/05/2016	09/05/2016	n/a	STL	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.3	-0.3 (-8.33%)
06/05/2016	09/05/2016	28/05/2016	MKV	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11.3	0 (0%)
n/a	n/a	06/05/2016	VGG	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 14,000,000 CP	59.1	-1.8 (-2.96%)
06/05/2016	09/05/2016	19/05/2016	MWG	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	78	0.5 (0.65%)
09/05/2016	10/05/2016	24/05/2016	KTS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	55.5	-1 (-1.77%)
09/05/2016	10/05/2016	03/06/2016	VLG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.9	0 (0%)
n/a	n/a	09/05/2016	FCC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,997,040 CP	0	0
09/05/2016	10/05/2016	10/06/2016	ICN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	16.2	2.1 (14.89%)
09/05/2016	10/05/2016	n/a	SDE	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.5	0.2 (8.7%)
09/05/2016	10/05/2016	10/06/2016	VLF	OTC	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.1	-0.1 (-8.33%)
09/05/2016	10/05/2016	27/05/2016	VHL	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	48.5	0 (0%)
09/05/2016	10/05/2016	20/05/2016	CTD	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 5,500 đồng/CP	172	-2 (-1.15%)
n/a	n/a	09/05/2016	DAG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,125,000 CP	11.1	-0.2 (-1.77%)
09/05/2016	10/05/2016	27/05/2016	HCM	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 930 đồng/CP	29.5	0.2 (0.68%)
09/05/2016	10/05/2016	n/a	SCJ	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.1	-0.3 (-4.69%)
n/a	n/a	10/05/2016	CID	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,082,000 CP	2.2	-0.2 (-8.33%)
10/05/2016	11/05/2016	23/05/2016	BPC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	15.7	-0.6 (-3.68%)
10/05/2016	11/05/2016	31/05/2016	FDC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	27.6	-0.1 (-0.36%)
10/05/2016	11/05/2016	n/a	CMI	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.2	-0.1 (-1.2%)
10/05/2016	11/05/2016	n/a	PCT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.9	-0.8 (-7.48%)
n/a	n/a	10/05/2016	MST	HNX	Giao dịch lần đầu - 18,000,000 CP	0	0

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.